|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ XÂY DỰNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-BXD | *Hà Nội, ngày tháng năm 2021* |

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg ngày 28/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt**

**DỰ THẢO**

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 9509/VPCP-CN ngày 12/11/2020 của Văn phòng Chính phủ: *“giao Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phối hợp nghiên cứu, đề xuất kéo dài Chương trình và nâng cao mức cho vay ưu đãi để hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt”*, Bộ Xây dựng đã chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và các địa phương có liên quan xây dựng Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg ngày 28/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt. Bộ Xây dựng kính trình Thủ tướng Chính phủ về Dự thảo Quyết định như sau:

# I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 48/2014/QĐ-TTG NGÀY 28/8/2014 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ VỀ CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ HỘ NGHÈO XÂY DỰNG NHÀ Ở PHÒNG, TRÁNH BÃO, LỤT GIAI ĐOẠN 2014-2020

**1. Cơ chế, chính sách**

- Mục tiêu của Chương trình: Ngày 28/8/2014, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg về chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão lụt khu vực miền Trung với mục tiêu hỗ trợ cho hơn **28.000** hộ nghèo trong vùng thường xuyên bị thiên tai bão, lụt khu vực miền Trung xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt để có chỗ ở an toàn, ổn định, từng bước nâng cao mức sống, góp phần xóa đói, giảm nghèo bền vững.

- Đối tượng hỗ trợ: Là hộ nghèo theo chuẩn nghèo quy định tại Quyết định số 09/2011/QĐ-TTg ngày 30 tháng 01 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo áp dụng cho giai đoạn 2011 – 2015 (chuẩn nghèo đơn chiều). Theo Đề án ban đầu của 13 địa phương, tổng số hộ nghèo tham gia Chương trình là hơn **28.000** hộ; sau một số lần rà soát, điều chỉnh, số đối tượng cần hỗ trợ giảm còn **21.600** hộ.

- Phạm vi áp dụng: Theo Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg, có 14 tỉnh khu vực duyên hải miền Trung thuộc diện tham gia thực hiện Chương trình (từ Thanh Hóa đến Ninh Thuận, trừ tỉnh Bình Thuận không tham gia Chương trình do không có đối tượng cần hỗ trợ).

- Mức hỗ trợ và mức vay ưu đãi: Ngân sách nhà nước (gồm ngân sách trung ương và ngân sách địa phương) hỗ trợ: 14 triệu đồng/hộ đối với những hộ đang cư trú tại các đơn vị hành chính thuộc vùng khó khăn; 16 triệu đồng/hộ đối với những hộ đang cư trú tại các thôn đặc biệt khó khăn; 12 triệu đồng/hộ đối với những hộ đối tượng còn lại. Mức vay Ngân hàng Chính sách xã hội: Hộ gia đình được vay tối đa 15 triệu đồng/hộ; lãi suất vay là 3%/năm; thời hạn vay là 10 năm, trong đó thời gian ân hạn là 5 năm; thời gian trả nợ tối đa là 5 năm bắt đầu từ năm thứ 6, mức trả nợ mỗi năm tối thiểu là 20% tổng số vốn đã vay.

- Chất lượng nhà ở: sau khi được hỗ trợ, các hộ gia đình phải xây dựng được gian nhà ở phòng, tránh bão, lụt hoặc cải tạo, nâng tầng nhà ở hiện có, đảm bảo có sàn sử dụng cao hơn mức ngập lụt cao nhất tại vị trí xây dựng; diện tích xây dựng sàn tối thiểu 10 m2; các kết cấu chính như móng, khung, sàn, mái tương đương kết cấu của nhà ở xây dựng kiên cố (nhà ở có các thành phần: Móng làm bằng bê tông cốt thép, gạch/đá; cột, tường làm bằng bê tông cốt thép, gạch/đá, sắt/thép/gỗ bền chắc; sàn làm bằng bê tông cốt thép/gỗ bền chắc. Đối với vùng thường xuyên có bão thì mái làm bằng bê tông cốt thép hoặc vật liệu có chất lượng tốt, đảm bảo khả năng phòng, tránh bão).

- Tiến độ thực hiện: Theo quy định, thời gian thực hiện Chương trình từ năm 2014 đến 2016, sau đó được Thủ tướng Chính phủ cho phép kéo dài đến hết năm 2021 đối với 05 tỉnh (gồm Thanh Hóa, Quảng Bình, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam và Quảng Ngãi) do 05 địa phương này đã được Thủ tướng Chính phủ cho phép lồng ghép kinh phí hỗ trợ xây dựng nhà ở theo Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg với kinh phí tài trợ theo dự án của Quỹ khí hậu xanh (GCF), mà dự án này được thực hiện trong giai đoạn từ 2017-2021; đến hết năm 2020 đối với 03 tỉnh còn lại (gồm Hà Tĩnh, Quảng Trị và Bình Định), do UBND đã báo cáo HĐND tỉnh quyết định bố trí nguồn ngân sách của địa phương để xây dựng nhà ở trong kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2016-2020.

**2. Tổ chức thực hiện**

Ngay sau khi Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg được ban hành, các Bộ, ngành Trung ương, theo chức năng, nhiệm vụ của mình đã khẩn trương nghiên cứu và ban hành các Thông tư hướng dẫn thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Bộ Xây dựng ban hành Thông tư số 16/2014/TT-BXD ngày 23/10/2014 hướng dẫn thực hiện Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư số 41/2014/TT-NHNN ngày 16/12/2014 hướng dẫn việc cho vay của Ngân hàng Chính sách xã hội theo Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 18/2015/TT-BTC ngày 03/02/2015 hướng dẫn công tác lập dự toán, quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán nguồn vốn hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền Trung theo Quyết định số 48/2014/ QĐ-TTg.

Theo quy định tại Điều 9 của Quyết định 48/2014/QĐ-TTg, Bộ Xây dựng đã phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan thành lập Ban Điều phối thực hiện Chương trình (Quyết định số 1496/QĐ-BXD ngày 16/12/2014 về việc thành lập Ban điều phối Chương trình hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền Trung). Các địa phương cũng đã thành lập Ban điều phối chỉ đạo thực hiện Chương trình gồm đại diện các Sở, Ban, ngành; giao Sở Xây dựng là cơ quan thường trực chỉ đạo thực hiện, đồng thời tổ chức quán triệt mục tiêu, yêu cầu, nội dung của chính sách đến các cấp, các ngành và người dân; ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện.

Với vai trò là thường trực Ban Điều phối thực hiện Chương trình, Bộ Xây dựng đã thành lập Đoàn công tác liên ngành gồm các Bộ, ngành: Bộ Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Ban chỉ đạo Trung ương về Chính sách nhà ở và thị trường bất động sản, Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện nhiều đợt kiểm tra, đôn đốc để nắm bắt tình hình triển khai thực tế([[1]](#footnote-2)). Các đợt kiểm tra đã ghi nhận nhiều ý kiến đề xuất của các địa phương đồng thời cũng đã hướng dẫn, xử lý kịp thời một số vướng mắc trong tổ chức thực hiện. Sau mỗi đợt kiểm tra, Bộ Xây dựng đều có văn bản đôn đốc, hướng dẫn các địa phương, đồng thời tổng hợp ý kiến của địa phương để báo cáo Thủ tướng Chính phủ đối với những vấn đề vượt thẩm quyền. Tháng 6/2015, Bộ Xây dựng đã phối hợp với UBND tỉnh Thừa Thiên Huế tổ chức Hội nghị kiểm điểm tình hình thực hiện Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg tại thành phố Huế. Tháng 9/2018, Bộ Xây dựng tổ chức Hội nghị giao ban tình hình thực hiện Chương trình tại thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Để đảm bảo nguồn vốn hỗ trợ cho các địa phương triển khai thực hiện, Bộ Xây dựng đã phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng kế hoạch hỗ trợ năm 2015, 2016 báo cáo Thủ tướng Chính phủ để trình Quốc hội phê duyệt vốn ngân sách theo quy định. Về nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương năm 2016, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo yêu cầu các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động bố trí nguồn kinh phí hỗ trợ từ ngân sách của địa phương để thực hiện Chương trình (theo văn bản số 2661/VPCP-KTTT ngày 19/4/2016).

Ngân hàng Chính sách xã hội đã tích cực huy động vốn, chỉ đạo các chi nhánh hướng dẫn cụ thể về hồ sơ, thủ tục vay vốn theo quy định đảm bảo đơn giản, rõ ràng để các hộ nghèo thực hiện vay vốn; giải ngân vốn vay đồng thời cùng với nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước.

Về phía các tổ chức chính trị - xã hội, Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tích cực tuyên truyền, vận động các tổ chức, đoàn thể, doanh nghiệp và cá nhân tham gia ủng hộ, giúp đỡ hộ nghèo xây dựng nhà ở bằng nhiều hình thức khác nhau như: ủng hộ bằng tiền([[2]](#footnote-3)), vật liệu xây dựng hoặc ngày công lao động, đồng thời thực hiện chức năng giám sát quá trình triển khai Chính sách hỗ trợ đảm bảo đúng mục tiêu và yêu cầu; Đoàn Thanh niên cơ sở cũng đã tích cực tuyên truyền, phổ biến chính sách, tham gia ủng hộ ngày công, giúp đỡ các hộ nghèo và tổ chức xây dựng nhà phòng tránh bão, lụt cho những hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

UBND các tỉnh, thành phố đã chỉ đạo Sở Xây dựng triển khai thiết kế các mẫu nhà phòng tránh bão, lụt phù hợp với đặc trưng phong tục, tập quán từng vùng miền, đồng thời tổ chức giới thiệu để người dân tham khảo, lựa chọn. Mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng nhiều địa phương vẫn ưu tiên thu xếp bố trí vốn ngân sách địa phương và bố trí các nguồn vốn lồng ghép và vốn huy động hợp pháp khác để hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở ([[3]](#footnote-4)); đôn đốc việc thực hiện các thủ tục vay vốn theo quy định của Ngân hàng Chính sách xã hội. Các địa phương đều có báo cáo định kỳ hàng tháng, hàng quý về kết quả thực hiện, trong đó có kiến nghị những khó khăn, vướng mắc gửi về Bộ Xây dựng và các Bộ, ngành liên quan để được hướng dẫn, giải quyết, tháo gỡ kịp thời.

**3. Kết quả triển khai thực hiện**

***a) Về số lượng đối tượng hỗ trợ***

Tổng hợp báo cáo của các địa phương, tính đến tháng 12/2020, các địa phương này đã thực hiện hỗ trợ được khoảng **19.350/21.600** hộ nghèo xây dựng, sửa chữa nhà ở phòng tránh bão, lụt, đạt tỷ lệ **89,6**% (trong đó có khoảng **3.400** hộ được hỗ trợ theo dự án GCF Hợp phần 1 – Hỗ trợ xây nhà chống chịu bão, lụt thuộc dự án *“Tăng cường khả năng chống chịu với những tác động của biến đổi khí hậu cho các cộng đồng dễ bị tổn thương ven biển Việt Nam”*). Theo báo cáo của Ngân hàng Chính sách xã hội, số lượt hộ nghèo vay vốn để xây dựng nhà ở tính đến tháng 12/2020 là **13.756** lượt.

***b) Về nguồn kinh phí hỗ trợ***

- Vốn ngân sách Trung ương đã cấp **233** tỷ đồng (năm 2014 cấp 100 tỷ đồng, năm 2015 cấp 133 tỷ đồng); vốn vay Ngân hàng Chính sách xã hội đã huy động được là **198** tỷ đồng, trong đó vốn ngân sách Trung ương đã cấp là **132** tỷ đồng.

- Về số vốn đã được giải ngân: Tổng số vốn đã giải ngân là **664,1** tỷ đồng, trong đó vốn ngân sách nhà nước là **251,2** tỷ đồng, vốn vay từ Ngân hàng Chính sách xã hội là **192,9** tỷ đồng và các nguồn vốn khác ước tính khoảng **220** tỷ đồng.

***c) Về tiến độ thực hiện***

Hiện nay, có 06/13 địa phương đã hoàn thành việc hỗ trợ theo Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg, gồm Nghệ An, Hà Tĩnh, Khánh Hòa, Phú Yên, Ninh Thuận và thành phố Đà Nẵng (tổng số hộ đã được hỗ trợ tại 06 địa phương này là **2.348** hộ, với tổng số vốn đã hỗ trợ hơn **77** tỷ đồng, trong đó vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ **31,6** tỷ đồng, Ngân hàng Chính sách xã hội cho vay ưu đãi **28,7** tỷ đồng, vốn khác ước tính khoảng **17** tỷ đồng). Các địa phương còn lại (gồm Thanh Hóa, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Quảng Ngãi và Bình Định) có tỷ lệ hoàn thành trên 70%.

***d) Về mô hình và chất lượng xây dựng***

- Tùy theo nhu cầu và thói quen sinh hoạt của người dân ở từng địa phương, các căn nhà phòng, tránh bão, lụt được xây dựng chủ yếu chia thành hai loại:

+ *Một là*, mô hình nhà chòi được xây dựng độc lập với ngôi nhà người dân đang ở nhưng vẫn thuận tiện di chuyển cho người, đồ đạc và gia súc khi xảy ra bão, lụt. Loại nhà này bình thường không có người ở, chỉ được sử dụng làm kho chứa đồ và chỉ được sử dụng khi xảy ra bão, lụt. Mô hình này phù hợp với những hộ gia đình có đất rộng rãi, nhà ở hiện tại vẫn vững chắc, người dân vẫn ở bình thường.

*+ Hai là*, mô hình nhà kết hợp làm thêm gác lửng có sàn sử dụng cao hơn mức ngập lụt cao nhất tại địa phương, gác lửng được đổ bê tông hoặc lát bằng gỗ tấm bền chắc. Loại nhà này được người dân sử dụng thường xuyên hàng ngày.

- Qua kiểm tra thực tế, các căn nhà phòng, tránh bão, lụt đã hoàn thành đều có cao độ sàn xây dựng vượt mức ngập cao nhất tại vị trí xây dựng, chất lượng nhà tương đương mức kiên cố, bán kiên cố, được xây dựng bằng vật liệu có chất lượng đảm bảo; tường xây gạch; móng, cột, sàn bằng bê tông cốt thép hoặc gỗ tấm lắp ghép; mái lợp ngói hoặc tôn có khả năng kết hợp chống bão; nền nhà lát gạch hoặc láng vữa xi măng; các cửa sổ, cửa đi và các chi tiết cấu tạo khác đều đảm bảo yêu cầu, chất lượng.

- Do người dân tự xây dựng nhà ở nên kiểu dáng, kiến trúc nhà ở phù hợp với phong tục tập quán của địa phương. Khi xây dựng nhà ở phòng tránh bão, lụt, nhìn chung các hộ dân đều tham khảo các thiết kế mẫu của Sở Xây dựng. Trên cơ sở các thiết kế mẫu, nhiều hộ gia đình đã cải tiến, bổ sung về quy mô diện tích xây dựng, kiểu dáng kiến trúc, mức độ hoàn thiện đảm bảo phù hợp với điều kiện cụ thể của từng gia đình.

**4. Một số nhận xét, đánh giá về việc triển khai thực hiện chính sách**

***a) Nhận xét, đánh giá chung***

- Chính quyền địa phương và người dân được thụ hưởng chính sách đều cho rằng Quyết định 48/2014/QĐ-TTg là một chính sách quan trọng, góp phần giải quyết nhà ở cho các hộ nghèo trong vùng bị ảnh hưởng bởi thiên tai bão, lụt, đồng thời đảm bảo an toàn về tính mạng và tài sản cho các hộ nghèo. Nhiều hộ gia đình nghèo được sự chung tay hỗ trợ của dòng họ và cộng đồng đã xây dựng lại nhà ở khang trang, kiên cố hơn, với kinh phí đầu tư lớn hơn so với mức kinh phí được hỗ trợ, góp phần xóa nhà tạm, dột nát, giảm nghèo bền vững.

- Quá trình triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ đã nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cũng như các tổ chức, đoàn thể chính trị - xã hội khác trên địa bàn.

- Ngoài nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ trực tiếp (trong giai đoạn đầu) và vốn vay từ Ngân hàng Chính sách xã hội, nhiều địa phương cũng đã hỗ trợ thêm kinh phí từ ngân sách địa phương và huy động thêm sự tham gia của cộng đồng, các nguồn vốn hợp pháp khác để hỗ trợ thêm cho các hộ gia đình. Bên cạnh đó, các hộ gia đình cũng đã tự bỏ thêm kinh phí hoặc huy động thêm nguồn hỗ trợ bằng tiền, vật liệu, nhân công... từ người thân, họ hàng, cộng đồng để nâng cao chất lượng nhà ở. Như vậy, từ nguồn vốn hỗ trợ hạn chế ban đầu của Chương trình thì đã huy động được nguồn lực rất lớn trong cộng đồng, xã hội để chăm lo vấn đề nhà ở cho người nghèo.

- Việc hỗ trợ nhà ở phòng, tránh bão, lụt theo Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg là chính sách chăm lo đời sống cho nhân dân, mang ý nghĩa thiết thực và đầy tính nhân văn, đã tạo thành phong trào tích cực, lan tỏa trong xã hội, được các cấp ủy, chính quyền địa phương quyết tâm triển khai đồng bộ, hiệu quả và sự ủng hộ, đóng góp nhiệt tình của cộng đồng.

***b) Đánh giá về khả năng chống chịu bão, lụt***

Theo số liệu thống kê thiệt hại về nhà ở do bão, lũ gây ra tại các tỉnh miền Trung trong giai đoạn trước khi Chương trình hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt được ban hành, năm 2009 có hơn **263.000** ngôi nhà bị ngập, hư hại, tốc mái, có **179** người chết; năm 2010, con số này là **182.000** ngôi nhà và **68** người chết; năm 2011 là **126.000** ngôi nhà và **57** người chết.

Kể từ khi Chương trình hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt được ban hành, đã có hơn **20.000** ngôi nhà phòng, tránh bão, lụt được xây dựng (hơn **19.300** ngôi nhà xây dựng theo Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg; **700** ngôi nhà xây dựng theo Quyết định số 716/QĐ-TTg – giai đoạn triển khai thí điểm xây dựng nhà ở phòng tránh bão, lụt cho hộ nghèo). Chương trình đã giúp cho hàng chục nghìn người dân có nơi tránh trú khi mùa mưa bão đến, bảo đảm an toàn về tính mạng và tài sản, giảm thiểu được thiệt hại do thiên tai gây ra. Số liệu thống kê cho thấy kể từ năm 2016, số nhà ở bị thiệt hại nặng (từ 30% trở lên) giảm mạnh: năm 2016 khoảng **2.000** căn; cơn bão số 10 năm 2017 (là cơn bão mạnh nhất trong giai đoạn 10 năm trước đó) làm thiệt hại khoảng **117.000** căn; năm 2018, 2019 mỗi năm khoảng **3.500** căn.

Riêng năm 2020, trong tháng 10 có 04 cơn bão (số 6, 7, 8, 9) và 02 áp thấp nhiệt đới gây 02 đợt mưa lớn kéo dài cộng với lũ lớn, lũ đặc biệt lớn, đã khiến đây là một trong những đợt thiên tai **nghiêm trọng và khốc liệt** *(****bão chồng bão, mưa chồng mưa, lũ chồng lũ****)*, mức ngập lụt vượt đỉnh lũ lịch sử năm 1999, thậm chí có nơi vượt mốc lịch sử 40 năm qua. Theo thống kê, đã có **195.884** ngôi nhà bị sập đổ, tốc mái, hư hỏng, tuy cao hơn những năm vừa qua nhưng thấp hơn so với giai đoạn trước khi có Chương trình hỗ trợ nhà ở phòng, tránh bão, lụt. Theo báo cáo của các địa phương, hiện chưa có căn nhà nào thuộc Chương trình hỗ trợ nhà ở phòng, tránh bão, lụt theo Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg bị sập đổ, hư hỏng nặng trong đợt mưa lũ vừa qua tại miền Trung.

Thực tế đã chứng minh qua đợt mưa lũ đặc biệt nghiêm trọng và khốc liệt tháng 10 vừa qua tại miền Trung, những căn nhà phòng, tránh bão, lụt có kết cấu chính tương đương kết cấu của nhà ở xây dựng kiên cố được xây dựng theo Quyết định 48/2014/QĐ-TTg đã phát huy hiệu quả rất lớn, không những giúp chủ nhà đảm bảo an toàn về tính mạng và tài sản, giảm thiểu tối đa mức thiệt hại mà còn giúp đỡ được một số hộ gia đình xung quanh làm nơi tránh trú an toàn, cất giữ tài sản. Các hộ nghèo trong vùng bão, lụt có thể yên tâm sinh hoạt, sản xuất và không phải sơ tán, đảm bảo “bốn tại chỗ” khi lũ, lụt về.

**5. Một số tồn tại, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện**

Quá trình triển khai thực hiện Chương trình còn một số tồn tại, khó khăn vướng mắc cơ bản sau:

***a) Về tổ chức thực hiện:***

- Công tác rà soát, thống kê số liệu, khảo sát, xây dựng và phê duyệt Đề án hỗ trợ nhà ở tại một số địa phương theo quy định tại khoản 2, Điều 9 của Quyết định 48/2014/QĐ-TTg chưa bảo đảm chính xác, dẫn đến số lượng đối tượng hỗ trợ có nhiều sự thay đổi, điều chỉnh. Một số địa phương đã hoàn thành việc hỗ trợ, nhưng không phân bổ hết nguồn vốn ngân sách Trung ương đã được cấp cho các hộ nghèo, nguyên nhân chính vì số lượng hộ nghèo biến động, giảm so với Đề án ban đầu.

- Công tác phổ biến, tuyên truyền chính sách đến các hộ gia đình về mục đích, ý nghĩa của Chương trình tại một số địa phương chưa tốt, chưa tạo được sự quan tâm và hưởng ứng của người dân.

- Sự phối hợp giữa các Sở, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội tại một số địa phương còn chưa chặt chẽ, chưa thường xuyên cũng gây ảnh hưởng đến công tác chỉ đạo, điều hành, làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện Chương trình.

- Tại một số địa phương, sự phối hợp của chính quyền địa phương với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận chưa được thường xuyên, chặt chẽ và liên tục, nguồn vốn từ Quỹ vì người nghèo không được lồng ghép vào Chương trình hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở mà thực hiện hỗ trợ độc lập. Bên cạnh đó, còn có thực trạng các nguồn vốn hỗ trợ từ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân theo hình thức từ thiện, giúp đỡ người dân xây dựng nhà ở với số tiền hỗ trợ cao hơn nhiều so với nguồn vốn hỗ trợ theo Quyết định 48/2014/QĐ-TTg. Các nguồn vốn này không được lồng ghép vào nguồn vốn hỗ trợ chung của địa phương mà phân bổ trực tiếp tới từng hộ dân dẫn đến tình trạng ỷ lại, chờ đợi, so sánh, người dân muốn được nhận mức hỗ trợ cao hơn từ Quỹ vì người nghèo và các nguồn vốn từ thiện nên không muốn tham gia vào Chương trình này, ảnh hưởng tới tiến độ thực hiện của Chương trình.

***b) Về đối tượng hỗ trợ***

Theo quy định tại khoản 1, Điều 2 của Quyết định 48/2014/QĐ-TTg, đối tượng hỗ trợ là hộ nghèo theo chuẩn nghèo quy định tại Quyết định số 09/2011/QĐ-TTg ngày 30/01/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo áp dụng cho giai đoạn 2011-2015. Tuy nhiên, ngày 19/11/2015, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg về chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020 khiến cho các địa phương gặp khó khăn trong quá trình rà soát, điều chỉnh, bổ sung đối tượng thực hiện Quyết định 48/2014/QĐ-TTg.

***c) Về phạm vi áp dụng***

Quyết định 48/2014/QĐ-TTg có phạm vi áp dụng là 14 tỉnh/thành phố khu vực miền Trung, từ Thanh Hóa đến Bình Thuận (theo quy định tại khoản 2, Điều 2 Quyết định 48/2014/QĐ-TTg). Tuy nhiên, theo báo cáo của 28 tỉnh/thành phố ven biển nước ta (từ Quảng Ninh đến Kiên Giang), không chỉ riêng khu vực miền Trung mà còn nhiều hộ gia đình tại các địa phương khác nằm trong vùng thường xuyên chịu ảnh hưởng bởi bão, lụt; có hoàn cảnh khó khăn nhưng không có điều kiện cải thiện nhà ở, cần có sự hỗ trợ để xây dựng được nhà ở bảo đảm an toàn trong mùa mưa bão, ổn định cuộc sống.

***d) Về nguồn vốn hỗ trợ và vốn vay ưu đãi:***

- Số vốn hỗ trợ và vốn vay quy định tại Điều 4 của Quyết định 48/2014/QĐ-TTg còn thấp, việc huy động, lồng ghép các nguồn vốn khác hạn chế, có địa phương không có vốn hỗ trợ thêm nên không thu hút được nhiều hộ gia đình tham gia thực hiện chính sách. Đa số các hộ thuộc diện được hỗ trợ của chính sách có cuộc sống khó khăn, không có khả năng tự bổ sung thêm kinh phí để xây dựng, sửa chữa nhà ở. Nhiều hộ già cả, neo đơn khó có khả năng trả nợ vốn vay ưu đãi từ Ngân hàng Chính sách xã hội nên không muốn vay vốn làm nhà.

- Sau khi Thủ tướng Chính phủ có chỉ đạo yêu cầu các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động bố trí nguồn kinh phí hỗ trợ từ ngân sách của địa phương để thực hiện Chương trình (theo văn bản số 2661/VPCP-KTTT ngày 19/4/2016) thì hầu hết các địa phương đều gặp khó khăn về kinh phí. Do vốn ngân sách địa phương không có đủ để bố trí thực hiện, nên tiến độ thực hiện của Chương trình bị chậm, Thủ tướng Chính phủ phải gia hạn thời gian thực hiện Chương trình.

- Tại một số địa phương, nguồn vốn hỗ trợ được cấp từ nguồn ngân sách Trung ương không được giải ngân cho các hộ dân kịp thời; nguồn vốn vay ưu đãi từ Ngân hàng Chính sách xã hội để hỗ trợ các hộ nghèo thời gian đầu chưa được giải ngân đồng bộ với nguồn vốn hỗ trợ của Trung ương.

***đ) Về điều kiện, chất lượng nhà ở***

Khoản 2, Điều 1 của Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg quy định sau khi được hỗ trợ, các hộ gia đình phải xây dựng được gian nhà ở phòng, tránh bão, lụt hoặc cải tạo, nâng tầng nhà ở hiện có, đảm bảo có sàn sử dụng cao hơn mức ngập lụt cao nhất tại vị trí xây dựng; diện tích xây dựng sàn tối thiểu 10 m2. Theo đó, các hộ gia đình thường lựa chọn xây dựng nhà ở theo mô hình nhà kết hợp làm thêm gác lửng có sàn sử dụng cao hơn mức ngập lụt cao nhất tại địa phương hoặc mô hình nhà chòi được xây dựng độc lập với ngôi nhà người dân đang ở nhưng vẫn thuận tiện di chuyển cho người, đồ đạc và gia súc khi xảy ra bão, lụt.

Do diện tích xây dựng nhỏ, mục đích sử dụng tạm thời trong vài ngày, không đảm bảo điều kiện về diện tích tối thiểu nên cả hai mô hình trên bình thường thường không được sử dụng, chỉ được dùng để làm kho chứa đồ và chỉ có người ở khi xảy ra bão, lụt. Thực tế qua các đợt mưa, bão (đặc biệt là đợt mưa, lũ lịch sử cuối năm 2020 vừa qua tại miền Trung; đợt bão, lụt cuối năm 2016), các căn nhà được xây dựng theo Chương trình mặc dù đã phát huy hiệu quả tốt, giúp hàng nghìn hộ gia đình làm nơi tránh trú an toàn nhưng một số căn nhà vẫn còn chật chội, chưa đáp ứng điều kiện về vệ sinh, môi trường trong những ngày mưa, bão.

**6. Đề xuất, kiến nghị**

Căn cứ chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 9509/VPCP-CN và thực tiễn triển khai thực hiện Chương trình, Bộ Xây dựng đề xuất, kiến nghị Thủ tướng Chính phủ cho phép nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg theo hướng:

- Kéo dài thời gian thực hiện Chương trình đến hết năm 2025;

- Mở rộng đối tượng hỗ trợ cho các hộ nghèo và hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021-2025 (theo Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025);

- Mở rộng phạm vi thực hiện trên địa bàn 28 tỉnh ven biển Việt Nam (hiện nay Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg chỉ thực hiện trên phạm vi 14 tỉnh từ Thanh Hóa đến Bình Thuận);

- Tăng mức hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách trung ương lên 20-30 triệu đồng/hộ; nâng mức cho vay ưu đãi lên tối đa 50 triệu đồng/hộ;

- Nâng điều kiện tối thiểu về chất lượng nhà ở phòng, tránh bão, lụt (diện tích sàn tránh bão, lụt) tối thiểu lên 15 m2/sàn.

Bên cạnh đó, trong năm 2021, Bộ Xây dựng sẽ tiếp tục đôn đốc các địa phương thuộc diện tham gia Chương trình nhanh chóng hoàn thành việc hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt đảm bảo đúng mục tiêu, yêu cầu đã đề ra.

**II. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA QUYẾT ĐỊNH SỐ 48/2014/QĐ-TTG NGÀY 28/8/2014 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

**1. Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ**

Tại nhiệm vụ số 9b Kế hoạch hành động triển khai Nghị quyết số 76/2014/QH13 của Quốc hội về đẩy mạnh mục tiêu giảm nghèo bền vững đến năm 2020 (Quyết định số 2324/QĐ-TTg ngày 19/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ*)*đãgiao Bộ Xây dựng chủ trì *“Xây dựng, trình ban hành chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng tránh bão khu vực duyên hải miền Bắc và miền Trung*” sau năm 2015.

Mặt khác, tại văn bản số 9509/VPCP-CN ngày 12/11/2020 của Văn phòng Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo: *“giao Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phối hợp nghiên cứu, đề xuất kéo dài Chương trình và nâng cao mức cho vay ưu đãi để hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt”*.

**2. Đáp ứng yêu cầu thực tiễn về xây dựng nhà ở an toàn cho người dân vùng thiên tai bão, lụt**

Các Chương trình hỗ trợ nhà ở hiện nay đều có đối tượng hỗ trợ là hộ nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2011-2015, chưa có chương trình nào hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021-2025.

Quá trình thực hiện chính sách cho thấy còn một số tồn tại, khó khăn, vướng mắc nêu tại Mục I.1.5 cần được tháo gỡ, do đó cần sửa đổi, bổ sung một số nội dung của chính sách để phù hợp với tình hình thực tiễn.

Trong các văn bản báo cáo định kỳ của các địa phương và tại các cuộc họp Quốc hội, cử tri đã nhiều lần kiến nghị tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt đồng thời tăng mức hỗ trợ và mức vay ưu đãi cho các hộ nghèo để xây dựng nhà ở, điều chỉnh cơ chế chính sách theo hướng mở rộng đối tượng hỗ trợ.

Qua đợt mưa lũ đặc biệt nghiêm trọng và khốc liệt tháng 10 vừa qua tại miền Trung, những căn nhà phòng, tránh bão, lụt được xây dựng theo Quyết định 48/2014/QĐ-TTg đã phát huy hiệu quả rất lớn. Tuy nhiên, qua đợt thiên tai nghiêm trọng và khốc liệt này (bão chồng bão, mưa chồng mưa, lũ chồng lũ), mức ngập lụt vượt đỉnh lũ lịch sử năm 1999, thậm chí có nơi vượt mốc lịch sử 40 năm qua, theo thống kê cho thấy vẫn còn hàng nghìn hộ gia đình nghèo chưa có nhà ở đảm bảo an toàn trước thiên tai bão, lụt.

Như vậy, việc kéo dài thực hiện Chương trình hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt sau năm 2021 là cần thiết để đáp ứng nhu cầu và cải thiện chất lượng nhà ở ngày một tốt hơn cho các tầng lớp dân cư trong xã hội nhằm nâng cao mức sống, góp phần bảo đảm an sinh xã hội, tạo điều kiện phát triển nguồn lực con người và góp phần thực hiện mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”.

# III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

Ngay sau khi có ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Xây dựng đã triển khai thực hiện nhiệm vụ như sau:

- Bộ Xây dựng đã thực hiện điều tra, khảo sát thực trạng nhà ở và nhu cầu hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt của các hộ nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2016-2020 tại 28 tỉnh/thành phố ven biển, làm cơ sở tổng hợp số liệu, nghiên cứu đề xuất kéo dài và sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

- Nghiên cứu tài liệu, đánh giá tác động của các chính sách hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo đã ban hành nhằm rút kinh nghiệm từ quá trình triển khai thực tế các chính sách để tăng tính khả thi cho Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách theo Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg.

- Xây dựng Dự thảo Tờ trình và Quyết định sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách theo Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg ngày 28/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền Trung.

- Gửi công văn xin ý kiến các Bộ, ngành, địa phương, các cơ quan, tổ chức liên quan (Công văn số ........../BXD ngày .../.../2021 của Bộ Xây dựng).

- Tổng hợp, giải trình ý kiến góp ý của các đơn vị và hoàn thiện Dự thảo.

# IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 48/2014/QĐ-TTG

Trên cơ sở đánh giá các kết quả đạt được và những tồn tại, hạn chế của Chương trình giai đoạn đến năm 2020, Bộ Xây dựng kiến nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét phê duyệt Quyết định sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách theo Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg ngày 28/8/2014 về chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền Trung với bố cục và nội dung như sau:

**1. Bố cục của Dự thảo Quyết định**

Quyết định sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách theo Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg gồm 02 Điều. Trong đó: Điều 1 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg; Điều 2 về hiệu lực thi hành của Quyết định.

**2. Nội dung cơ bản của Dự thảo Quyết định**

Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách theo Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg gồm những nội dung chính như sau:

***2.1. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 1*** *(Về mục tiêu và nguyên tắc thực hiện):*

- Bỏ cụm từ “khu vực miền Trung” vì phạm vi áp dụng đã mở rộng ra 28 tỉnh ven biển.

- Bổ sung quy định về điều kiện, chất lượng nhà ở: Nhà ở có diện tích sử dụng tối thiểu 30 m2; trong đó bảo đảm có sàn sử dụng cao hơn mức ngập lụt cao nhất tại vị trí xây dựng, diện tích xây dựng sàn tối thiểu 15 m2. Thời gian sử dụng nhà ở bảo đảm từ 20 năm trở lên.

Theo Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 theo Quyết định số 2127/QĐ-TTg ngày 30/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ, chỉ tiêu đến năm 2020, diện tích nhà ở tối thiểu đạt **8** m2 sàn/người; quy mô trung bình của hộ gia đình theo tổng điều tra dân số và nhà ở 2019 là **3,6** người/hộ. Do đó, diện tích nhà ở tối thiểu được tính theo công thức 3,6x8=**28,8 m2/hộ**.

Vì vậy, Quyết định 48/2014/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung dự kiến quy định nhà ở phải có diện tích sử dụng tối thiểu **30** m2 (lấy tròn 30 m2/căn nhà) để đáp ứng nhu cầu sử dụng thường xuyên, lâu dài của các hộ gia đình; đồng thời tăng diện tích xây dựng sàn nhà ở phòng, tránh bão, lụt tối thiểu từ **10** m2 lên **15** m2 để đáp ứng điều kiện về vệ sinh, môi trường cho các hộ gia đình sử dụng trong những ngày mưa, bão.

***2.2. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 2*** *(Về đối tượng và phạm vi áp dụng):*

- Quyết định sửa đổi, bổ sung có đối tượng hỗ trợ là các hộ nghèo và cận nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021-2025 (theo Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025)*.*

- Phạm vi áp dụng Chương trình được mở rộng ra địa bàn 28 tỉnh/thành phố ven biển Việt Nam, bao gồm: Quảng Ninh, Hải Phòng, Thái Bình, Nam Định, Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên - Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận, Bà Rịa – Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh, Tiền Giang, Bến Tre, Trà Vinh, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau và Kiên Giang (Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg chỉ thực hiện trên phạm vi 14 tỉnh từ Thanh Hóa đến Bình Thuận).

- Loại bỏ đối tượng được hỗ trợ nhà ở theo Quyết định số714/QĐ-TTg ngày 14/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt, điều chỉnh, bổ sung một số cơ chế, chính sách thuộc Chương trình xây dựng cụm, tuyến dân cư và nhà ở vùng ngập lũ đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2018-2025 để tránh trùng lặp.

***2.3. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 3*** *(Về xếp loại thứ tự ưu tiên):*

- Bổ sung đối tượng ưu tiên là các hộ nghèo và cận nghèo có thành viên trong hộ gia đình là đối tượng bảo trợ xã hội.

- Bổ sung quy định phê duyệt các huyện nghèo theo Quyết định số 275/QĐ-TTg ngày 07 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh sách các huyện nghèo và huyện thoát nghèo giai đoạn 2018-2020.

***2.4. Sửa đổi, bổ sung Điều 4*** *(Về mức hỗ trợ, mức vay và phương thức cho vay):*

Theo Quyết định sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách theo Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg, mức hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách trung ương tăng lên **30** triệu đồng/hộ gia đình có thành viên là đối tượng bảo trợ xã hội, **20** triệu đồng/hộ đối với các hộ gia đình khác; mức cho vay ưu đãi nâng lên tối đa **50** triệu đồng/hộ.

***2.5. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 5****(Về nguồn vốn thực hiện):*

- Cơ bản giữ nguyên nội dung, chỉ sửa đổi danh sách các địa phương có vốn ngân sách trung ương hỗ trợ 100% và 50% nhu cầu kinh phí thực hiện Chương trình do danh sách các địa phương và tỷ lệ điều tiết các khoản thu phân chia về ngân sách trung ương của các địa phương đã thay đổi.

***2.6. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 8*** (*Về thời gian và tiến độ thực hiện):*

Việc hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt cho các hộ gia đình được thực hiện trong thời gian 04 năm, từ năm 2022-2025, mỗi năm thực hiện hỗ trợ từ 20-30% số lượng đối tượng.

***2.7. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản Điều 9*** *(Về tổ chức thực hiện):*

- Bổ sung thêm vai trò của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong việc tổ chức thực hiện Chương trình theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 9509/VPCP-CN.

- Sửa đổi thời gian tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Thủ tướng Chính phủ của Bộ Xây dựng từ định kỳ 6 tháng 1 lần thành định kỳ hàng năm, do 6 tháng Chương trình chưa có nhiều thay đổi trong thực hiện; các Chương trình khác như Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg về chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở có thời gian báo cáo Thủ tướng Chính phủ định kỳ hàng năm.

- Bổ sung trách nhiệm của địa phương: Hàng năm, khi huy động các nguồn vốn xã hội hóa để hỗ trợ cho người nghèo trên địa bàn, cần lồng ghép với vốn hỗ trợ theo Quyết định này để bổ sung thêm kinh phí cho các hộ gia đình xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt nhằm tránh tâm lý trông chờ, so bì của các hộ gia đình muốn được nhận mức hỗ trợ cao hơn từ các nguồn tài trợ khác mà không muốn tham gia vào Chương trình này.

***2.8. Sửa đổi, bổ sung Điều 11*** *(Về trách nhiệm thi hành):* Bổ sung trách nhiệm thi hành của các tỉnh, thành phố ven biển mới được mở rộng phạm vi thực hiện.

# V. ĐẢM BẢO CÁC NGUỒN LỰC ĐỂ THỰC HIỆN

Chương trình hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt được nghiên cứu, xây dựng từ trước năm 2014, đến nay các nguyên vật liệu chính để xây dựng nhà đã bị trượt giá nên với mức hỗ trợ và mức vay vốn ưu đãi hiện nay không đủ để hộ nghèo xây dựng nhà ở.

Theo quy định, hộ gia đình sau khi được hỗ trợ phải xây dựng hoặc cải tạo được sàn nhà ở phòng tránh bão, lụt có kết cấu tương đương kết cấu nhà ở kiên cố, diện tích xây dựng sàn tối thiểu 10m2 (dự kiến tăng lên tối thiểu 15m2).

Tổng hợp các mẫu thiết kế của các địa phương thực hiện Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg: chủ yếu có diện tích sử dụng từ **30 đến 60** m2 (rất ít mẫu có diện tích nhỏ dưới 20m2); giá thành khoảng **60** triệu đồng, tương đương khoảng **2** triệu đồng/m2. Các mẫu thiết kế có bổ sung tính năng chống bão được thiết kế theo dự án GCF Hợp phần 1: có diện tích sử dụng từ khoảng **30 đến 60** m2/căn; giá thành khoảng **60 đến 120** triệu đồng, tương đương khoảng **từ 2 đến 3** triệu đồng/m2.

Do đó, nhà ở phòng, chống bão, lụt có diện tích sử dụng **30** m2, (trong đó bảo đảm có sàn sử dụng cao hơn mức ngập lụt cao nhất tại vị trí xây dựng có diện tích tối thiểu **15** m2) có giá tạm tính khoảng **30** m2 x **3** triệu đồng/m2= **90** triệu đồng.

Với phương châm “Nhà nước hỗ trợ, cộng đồng giúp đỡ, hộ gia đình thực hiện xây dựng”, dự kiến ngân sách trung ương hỗ trợ trực tiếp **20** triệu đồng/hộ; riêng các hộ có đối tượng bảo trợ xã hội được ưu tiên hỗ trợ mức cao hơn là **30** triệu đồng). Ngân hàng Chính sách xã hội cho vay tối đa **50** triệu đồng/hộ; đảm bảo sau khi được hỗ trợ các hộ có thể xây dựng được sàn tránh bão lụt tối thiểu 15m2 theo yêu cầu, còn lại hộ gia đình tự huy động thêm từ cộng đồng, dòng họ và các nguồn kinh phí khác để xây dựng nhà ở tùy theo nhu cầu sử dụng.

Theo báo cáo của 28 tỉnh/thành phố ven biển, hiện nay có khoảng **65.500** hộ đối tượng cần hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt; trong đó có **30.000** hộ nghèo, **35.500** hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều. Tạm tính số hộ có đối tượng bảo trợ bằng 2% tổng số đối tượng cần hỗ trợ là **1.310** hộ.

Như vậy, nhu cầu vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2022-2025 để thực hiện khoảng **2.960,6** tỷ đồng, trong đó: Vốn ngân sách trung ương hỗ trợ các hộ gia đình xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt theo Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung khoảng **1.323,1** tỷ đồng (bao gồm khoảng **39,3** tỷ đồng hỗ trợ cho các hộ gia đình có đối tượng bảo trợ xã hội và **1.283,8** tỷ đồng vốn hỗ trợ trực tiếp cho hộ nghèo, hộ cận nghèo khác); khoảng **1.637,5** tỷ đồng vốn ngân sách TW cấp 50% cho ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay ưu đãi, 50% còn lại ngân hàng Chính sách xã hội tự huy động.

Ngoài nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ trực tiếp và vốn vay ưu đãi từ Ngân hàng Chính sách xã hội, tùy điều kiện cụ thể, các tỉnh/thành phố có thể bố trí thêm kinh phí từ ngân sách địa phương và huy động thêm sự tham gia của cộng đồng, các nguồn vốn hợp pháp khác để hỗ trợ cho các hộ gia đình như trong giai đoạn 2014-2021. Bên cạnh đó, các hộ gia đình cũng tự bỏ thêm kinh phí hoặc huy động thêm nguồn hỗ trợ bằng tiền, vật liệu, nhân công...từ người thân, họ hàng, cộng đồng để nâng cao chất lượng nhà ở. Đây cũng là các nguồn vốn bổ sung mang lại hiệu quả, giúp các hộ gia đình xây dựng nhà ở đáp ứng yêu cầu theo quy định.

# VI. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

**1. Tác động về thủ tục hành chính**

Việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ các hộ gia đình xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt theo Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung không làm phát sinh thủ tục hành chính so với Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg trong giai đoạn trước.

**2. Về nguồn vốn ngân sách nhà nước để thực hiện**

Nhu cầu vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2022-2025 để thực hiện khoảng **2.960,6** tỷ đồng, trong đó:

- Vốn ngân sách trung ương hỗ trợ các hộ gia đình xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt: **1.323,1** tỷ đồng;

- Vốn ngân sách TW cấp 50% cho ngân hàng Chính sách xã hội để cho các hộ gia đình vay ưu đãi: khoảng **1.637,5** tỷ đồng.

Ngoài các nguồn kinh phí trên còn có các nguồn vốn hợp pháp khác để hỗ trợ cho các hộ gia đình như: Vốn bố trí thêm từ ngân sách địa phương, vốn từ Quỹ Vì người nghèo, vốn huy động từ người thân, dòng họ của các hộ gia đình...

**3. Tác động xã hội của chính sách**

Chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt góp phần giải quyết nhà ở cho các hộ nghèo trong vùng bị ảnh hưởng bởi thiên tai đồng thời đảm bảo an toàn về tính mạng và tài sản cho các hộ nghèo, góp phần xóa nhà tạm, dột nát, giảm nghèo bền vững.

Trong các giai đoạn thực hiện trước, chính sách đã phát huy hiệu quả tốt, được chứng minh qua các đợt thiên tai bão, lụt như trận mưa lũ lịch sử tháng 10 năm 2020 vừa qua tại miền Trung. Từ nguồn vốn hỗ trợ hạn chế ban đầu của Chương trình đã huy động được nguồn lực rất lớn trong cộng đồng, xã hội để chăm lo vấn đề nhà ở cho người nghèo.

Việc hỗ trợ nhà ở phòng, tránh bão, lụt là chính sách chăm lo đời sống cho nhân dân, mang ý nghĩa thiết thực và đầy tính nhân văn, đã tạo thành phong trào tích cực, lan tỏa trong xã hội, được các cấp ủy, chính quyền địa phương quyết tâm triển khai đồng bộ, hiệu quả và sự ủng hộ, đóng góp nhiệt tình của cộng đồng.

# VII. TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý CỦA CÁC BỘ, NGÀNH

Bộ Xây dựng đã tổng hợp, tiếp thu và giải trình các ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương. Nội dung chi tiết được gửi kèm theo Tờ trình này.

Bộ Xây dựng kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Văn phòng Chính phủ;  - Lưu: VT, QLN (03). | **BỘ TRƯỞNG**  **Nguyễn Thanh Nghị** |

1. () Đợt 1 (tháng 6/2015) tại 5 tỉnh: Phú Yên, Bình Định, Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên Huế; đợt 2 (tháng 10/2015) tại 4 tỉnh: Thanh Hóa, Nghệ An, Quảng Nam và Quảng Ngãi; đợt 3 (tháng 7/2016) tại 4 tỉnh: Nghệ An, Quảng Bình, Quảng Nam và Quảng Ngãi; đợt 4 (tháng 01/2017) tại 4 tỉnh bị ảnh hưởng nặng nề nhất của đợt bão, lụt cuối năm 2016: Hà Tĩnh, Quảng Bình, Bình Định và Phú Yên; đợt 5 (tháng 9/2018) tại Bình Định... Ngoài ra, các căn nhà được xây dựng theo dự án GCF lồng ghép với QĐ 48/2014/QĐ-TTg được kiểm tra giám sát định kỳ 3 tháng/1 lần. [↑](#footnote-ref-2)
2. () Ví dụ: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Thừa Thiên Huế hỗ trợ thêm 3 triệu đồng/hộ với tổng số kinh phí hơn 1,3 tỷ đồng trích từ Quỹ vì người nghèo, các nguồn cứu trợ, hay tại tỉnh Hà Tĩnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, huyện hỗ trợ thêm 3,655 tỷ đồng... [↑](#footnote-ref-3)
3. () Ví dụ: tỉnh Quảng Bình đã trích ngân sách tỉnh để hỗ trợ thêm 2,5 triệu đồng/hộ nghèo với tổng số tiền hơn 7 tỷ đồng; các địa phương khác hầu hết cũng đã cố gắng bố trí ngân sách địa phương để hỗ trợ thêm kinh phí cho các hộ gia đình… [↑](#footnote-ref-4)